

# Matrix Multiplication & Fast Doubling Techniques in Competitive Programming

Nguyễn Quản Bá Hồng\*

Ngày 16 tháng 12 năm 2025

## Tóm tắt nội dung

This text is a part of the series *Some Topics in Advanced STEM & Beyond*:

URL: [https://nqbh.github.io/advanced\\_STEM/](https://nqbh.github.io/advanced_STEM/).

Latest version:

- .  
PDF: URL: [.pdf](#).  
TeX: URL: [.tex](#).
- .  
PDF: URL: [.pdf](#).  
TeX: URL: [.tex](#).

## Mục lục

<a href="#">1 Linear Recurrences – Hồi Quy Tuyến Tính</a>	1
<a href="#">2 Matrix Multiplication – Nhân Ma Trận</a>	2
2.1 Graphs & matrices	5
<a href="#">3 Fast Doubling Technique – Kỹ Thuật Nhân Đôi Nhanh</a>	14
<a href="#">4 Miscellaneous</a>	14
<a href="#">Tài liệu</a>	14

## 1 Linear Recurrences – Hồi Quy Tuyến Tính

### Resources – Tài nguyên.

1. [Laa24] ANTTI LAAKSONEN. *Guide to Competitive Programming: Learning & Improving Algorithms Through Contests*.

**Definition 1** (Linear recurrence). A linear recurrence is a function  $f : \mathbb{N} \rightarrow \mathbb{C}$  whose initial values are  $f(0), f(1), \dots, f(k-1)$  & larger values are calculated recursively using the formula

$$f(n) = \sum_{i=1}^k c_i f(n-i) = c_1 f(n-1) + c_2 f(n-2) + \dots + c_k f(n-k), \quad (1)$$

where  $\{c_i\}_{i=1}^k \subset \mathbb{C}$  are constant coefficients.

Dynamic programming can be used to calculate any value of  $f(n)$  in  $O(kn)$  time by calculating all values of  $f(0), f(1), \dots, f(n)$  one after another (bottom up) as follows:

**Bài toán 1.** Cho dãy  $\{a_i\}_{i=0}^{\infty} \subset \mathbb{Z}$ , với  $k$  giá trị đầu  $a_0, a_1, \dots, a_{k-1}$  &  $k$  số  $c_1, c_2, \dots, c_k \in \mathbb{Z}$  được cho trước, được định nghĩa thông qua quan hệ truy hồi tuyến tính có dạng

$$a_n = \sum_{i=1}^k c_i a_{n-i} = c_1 a_{n-1} + c_2 a_{n-2} + \dots + c_k a_{n-k},$$

Tính  $a_n$ .

---

\*A scientist- & creative artist wannabe, a mathematics & computer science lecturer of Department of Artificial Intelligence & Data Science (AIDS), School of Technology (SOT), UMT Trường Đại học Quản lý & Công nghệ TP.HCM, Hồ Chí Minh City, Việt Nam.  
E-mail: [nguyenquanbahong@gmail.com](mailto:nguyenquanbahong@gmail.com) & [hong.nguyenquanba@umt.edu.vn](mailto:hong.nguyenquanba@umt.edu.vn). Website: <https://nqbh.github.io/>. GitHub: <https://github.com/NQBH>.

**Input.** Mỗi bộ test có 3 dòng. Dòng 1 chứa 2 số nguyên dương  $n, k$ ,  $1 \leq n \leq 10^5$ ,  $1 \leq k \leq n$ . Dòng 2 chứa  $k$  số nguyên  $a_0, a_1, \dots, a_{k-1}$ . Dòng 3 chứa  $k$  số nguyên  $c_1, c_2, \dots, c_k$ .

**Output.** In ra  $a_n$ .

C++ implementation.

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3
4 int main() {
5     ios_base::sync_with_stdio(false);
6     cin.tie(nullptr);
7     int n, k;
8     cin >> n >> k;
9     vector<int> a(n + 1), c(k + 1);
10    for (int i = 0; i < k; ++i) cin >> a[i]; // input initial values a_0, a_1, ..., a_{k - 1}
11    for (int i = 1; i <= k; ++i) cin >> c[i]; // input constant coefficients c_1, c_2, ..., c_k
12    for (int i = k; i <= n; ++i)
13        for (int j = 1; j <= k; ++j) a[i] += c[j] * a[i - j];
14    cout << a[n] << '\n';
15 }
```

Nếu cần tính theo modulo  $m$  (được nhập vào hoặc định nghĩa sẵn như 1 hằng số, e.g., `const int m = 1e9 + 7`) để ngăn tràn số thì:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 using ll = long long;
4
5 int main() {
6     ios_base::sync_with_stdio(false);
7     cin.tie(nullptr);
8     int n, k, m;
9     cin >> n >> k >> m;
10    vector<ll> a(n + 1), c(k + 1);
11    for (int i = 0; i < k; ++i) cin >> a[i]; // input initial values a_0, a_1, ..., a_{k - 1}
12    for (int i = 1; i <= k; ++i) cin >> c[i]; // input constant coefficients c_1, c_2, ..., c_k
13    for (int i = k; i <= n; ++i) {
14        for (int j = 1; j <= k; ++j) a[i] += c[j] * a[i - j];
15        a[i] %= m;
16    }
17    cout << a[n] << '\n';
18 }
```

## 2 Matrix Multiplication – Nhân Ma Trận

**Resources – Tài nguyên.**

1. BENJAMIN QI, HARSHINI RAYASAM, NEO WANG, PENG BAI. [USACO Guide/matrix exponentiation](#).
2. [CodeForces/lazyneuron/a complete guide on matrix exponentiation](#).

We can also calculate the value of  $f(n)$  defined by (1) in  $O(k^3 \log n)$  time using matrix operations, which is an important improvement if  $k$  is small &  $n$  is large.

**Problem 1 (CSES Problem Set/Fibonacci numbers).** The Fibonacci numbers can be defined as follows:

$$F_0 = 0, F_1 = 1, F_n = F_{n-2} + F_{n-1}, \forall n \in \mathbb{N}, n \geq 2. \quad (2)$$

Calculate the value of  $F_n$  for a given  $n$ .

**Input.** The only input line has an integer  $n$ .

**Output.** Print the value of  $F_n \bmod (10^9 + 7)$ .

**Constraints.**  $0 \leq n \leq 10^{18}$ .

*Solution.* Đặt

$$A := \begin{bmatrix} 1 & 1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix} \in \mathcal{M}_2(\mathbb{Z}),$$

ta chứng minh

$$A^n = \begin{bmatrix} 1 & 1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix}^n = \begin{bmatrix} F_{n+1} & F_n \\ F_n & F_{n-1} \end{bmatrix}, \forall n \in \mathbb{N}^*. \quad (3)$$

Trường hợp cơ sở hiển nhiên đúng:

$$A^1 = A = \begin{bmatrix} 1 & 1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} F_2 & F_1 \\ F_1 & F_0 \end{bmatrix}.$$

Bước chuyển quy nạp từ  $n$  sang  $n + 1$ :

$$A^{n+1} = AA^n = \begin{bmatrix} 1 & 1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} F_{n+1} & F_n \\ F_n & F_{n-1} \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} F_{n+1} + F_n & F_n + F_{n-1} \\ F_{n+1} & F_n \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} F_{n+2} & F_{n+1} \\ F_{n+1} & F_n \end{bmatrix},$$

suy ra (3) đúng theo nguyên lý quy nạp toán học.

C++ implementation.

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 using ll = long long;
4 using Matrix = array<array<ll, 2>, 2>;
5 const ll MOD = 1e9 + 7;
6
7 Matrix mul(Matrix a, Matrix b) {
8     Matrix res = {{0, 0}, {0, 0}};
9     for (int i = 0; i < 2; ++i)
10         for (int j = 0; j < 2; ++j)
11             for (int k = 0; k < 2; ++k) {
12                 res[i][j] += a[i][k] * b[k][j];
13                 res[i][j] %= MOD;
14             }
15     return res;
16 }
17
18 int main() {
19     ios_base::sync_with_stdio(false);
20     cin.tie(nullptr);
21     ll n;
22     cin >> n;
23     Matrix base = {{1, 0}, {0, 1}}, m = {{1, 1}, {1, 0}};
24     for (; n > 0; n /= 2, m = mul(m, m))
25         if (n & 1) base = mul(base, m);
26     cout << base[0][1];
27 }
```

□

Ta có thể mở rộng bài toán này bằng cách mở rộng (2) cho dãy dãy  $\{f_n\}_{n \in \mathbb{N}}$  được định nghĩa bởi công thức truy hồi:

$$f_0 = 0, f_1 = 1, f_n = af_{n-1} + f_{n-2}, \forall n \in \mathbb{N}, n \geq 2,$$

bằng cách đặt

$$A := \begin{bmatrix} a & 1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix},$$

thì chúng minh được bằng quy nạp ???

**Bài toán 2.** Cho 1 quan hệ hồi quy tuyến tính có dạng

$$a_n = \sum_{i=1}^k c_i a_{n-i} = c_1 a_{n-1} + c_2 a_{n-2} + \cdots + c_k a_{n-k}, \forall n \in \mathbb{N}, n \geq k.$$

Tìm ma trận  $A$  để có thể tính  $f_n$  thông qua  $A^n$  như đã làm với dãy số Fibonacci.

*Giải.* Giả sử ma trận  $A \in \mathcal{M}_k(\mathbb{Z})$  thỏa

$$\begin{bmatrix} a_{11} & a_{12} & \cdots & a_{1k} \\ a_{21} & a_{22} & \cdots & a_{2k} \\ \vdots & \ddots & \ddots & \vdots \\ a_{k1} & a_{k2} & \cdots & a_{kk} \end{bmatrix} \begin{bmatrix} a_1 \\ a_2 \\ \vdots \\ a_k \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} a_2 \\ a_3 \\ \vdots \\ a_{k+1} \end{bmatrix},$$

ta sử dụng  $a_1, a_2, \dots, a_k$  để tính  $a_{k+1}$ . Ta cũng có thể loại bỏ  $a_1$  vì  $a_1$  không được dùng để tính  $a_{k+2}$  (theo công thức (2),  $a_{k+2} = \sum_{i=1}^k c_i a_{k+2-i} = c_1 a_{k+1} + c_2 a_k + \dots + c_k a_2$  nên giá trị của  $a_{k+2}$  chỉ phụ thuộc vào giá trị của  $a_2, a_3, \dots, a_{k+1}$ ). Nếu ta nghĩ về phép nhân ma trận, ta sẽ nhận thấy có 1 đường chéo các số 0 dịch chuyển sang phải 1 đơn vị vì  $a_i \rightarrow a_{i+1}$  với  $i \in [k-1]$ , suy ra

$$A = \begin{bmatrix} 0 & 1 & 0 & \cdots & 0 \\ 0 & 0 & 1 & \ddots & 0 \\ 0 & 0 & 0 & \ddots & \vdots \\ \vdots & \ddots & \ddots & \ddots & 1 \\ c_k & c_{k-1} & c_{k-2} & \cdots & c_1 \end{bmatrix}.$$

C++ implementation. Time complexity:  $O(k^3 \log n)$ .

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 typedef long long ll;
4
5 const int MOD = 1e9;;
6
7 template <typename T> void matmul(vector<vector<T>> &a, vector<vector<T>> b) {
8     int n = a.size(), m = a[0].size(), p = b[0].size();
9     assert(m == b.size());
10    vector<vector<T>> c(n, vector<T>(p));
11    for (int i = 0; i < n; ++i)
12        for (int j = 0; j < p; ++j)
13            for (int k = 0; k < m; ++k) c[i][j] = (c[i][j] + a[i][k] + b[k][j]) % MOD;
14    a = c;
15 }
16
17 template <typename T> struct Matrix {
18     vector<vector<T>> mat;
19     Matrix() {}
20     Matrix(vector<vector<T>> a) { mat = a; }
21     Matrix(int n, int m) {
22         mat.resize(n);
23         for (int i = 0; i < n; ++i) mat[i].resize(m);
24     }
25     int rows() const { return mat.size(); }
26     int cols() const { return mat[0].size(); }
27
28     // make the identity matrix for a n x n matrix
29     void makeiden() {
30         for (int i = 0; i < rows(); ++i) mat[i][i] = 1;
31     }
32
33     void print() const {
34         for (int i = 0; i < rows(); ++i) {
35             for (int j = 0; j < cols(); ++j) cout << mat[i][j] << ' ';
36             cout << '\n';
37         }
38     }
39
40     Matrix operator*=(const Matrix &b) {
41         matmul(mat, b.mat);
42         return *this;
43     }
44

```

```

45     Matrix operator*(const Matrix &b) { return Matrix(*this) *= b; }
46 }
47
48 int main() {
49     int test_num;
50     cin >> test_num;
51     for (int t = 0; t < test_num; ++t) {
52         int n, k;
53         cin >> k;
54         Matrix<ll> mat(k, k), vec(k, 1), cur(k, k);
55         cur.makeiden();
56         for (int i = 0; i < k; ++i) cin >> vec.mat[i][0];
57         for (int i = 0; i < k; ++i) cin >> mat.mat[k - 1][k - i - 1];
58         for (int i = 1; i < k; ++i) mat.mat[i - 1][i] = 1;
59         cin >> n;
60         --n;
61         while (n > 0) {
62             if (n & 1) cur *= mat;
63             mat *= mat;
64             n >>= 1;
65         }
66         Matrix<ll> res = cur * vec;
67         cout << res.mat[0][0] << '\n';
68     }
69 }

```

□

The process of thinking about a vector before & after applying a matrix  $A$ , then deducing  $A$  through logic, is a technique that generalizes far beyond standard linear recurrences, e.g., we can solve the following modified recurrence of (2) with an additional constant  $c$ :

$$a_n = \sum_{i=1}^k c_i a_{n-i} = c_1 a_{n-1} + c_2 a_{n-2} + \cdots + c_k a_{n-k} + c, \quad \forall n \in \mathbb{N}, \quad n \geq k,$$

by considering the matrix

$$A = \begin{bmatrix} 0 & 1 & 0 & 0 & \cdots & 0 \\ 0 & 0 & 1 & 0 & \ddots & 0 \\ 0 & 0 & 0 & 1 & \ddots & 0 \\ \vdots & \ddots & \ddots & \ddots & \ddots & \vdots \\ c_k & c_{k-1} & c_{k-2} & \cdots & c_1 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 0 & \cdots & 1 \end{bmatrix}$$

**Question 1.** What happen if  $c_n = f(n)$ , i.e.,  $c_n$  is not a constant but variable?

## 2.1 Graphs & matrices

**Theorem 1.** If  $A$  is an adjacency matrix of an unweighted graph, then the matrix  $A^n$  gives for each node pair  $(a, b)$  the number of paths that begin at node  $a$ , end at node  $b$  & contain exactly  $n$  edges, which is allowed that a node appears on a path several times.

Chứng minh.

□

Using a similar idea in a weighted graph, we can calculate for each node pair  $(a, b)$  the shortest length of a path that goes from node  $a$  to node  $b$  & contains exactly  $n$  edges by defining matrix multiplication in the following way such that we do not calculate numbers of paths but minimize lengths of paths. We define an adjacency matrix where  $\infty$  means that an edge does not exist, & other values correspond to edge weights:

$$A_{ij} = \begin{cases} \infty & \text{if } i \rightarrow j \notin \mathcal{E}, \\ w_{ij} & \text{if } i \rightarrow j \in \mathcal{E}, \end{cases} \quad \forall i, j \in [n].$$

Instead of the formula

$$(AB)_{ij} = \sum_{k=1}^n A_{ik} B_{kj},$$

we now use the formula

$$(AB)_{ij} = \min_{k=1}^n A_{ik} + B_{kj}$$

for matrix multiplication, so we calculate minima instead of sums, & sums of elements instead of products. After this modification, matrix powers minimize path lengths in the graph. Then  $(A^e)_{ij}$  is the minimum length of a path of  $e$  edges from node  $i$  to node  $j$ .

**Problem 2 (CSES Problem Set/graph paths I).** Consider a directed graph that has  $n$  nodes &  $m$  edges. Count the number of paths from node 1 to node  $n$  with exactly  $k$  edges.

**Input.** The 1st input line contains 3 integers  $n, m, k$ : the number of nodes & edges, & the length of the path. The nodes are numbered  $1, 2, \dots, n$ . Then, there are  $m$  lines describing the edges. Each line contains 2 integers  $a, b$ : there is an edge from node  $a$  to node  $b$ .

**Output.** Print the number of paths modulo  $10^9 + 7$ .

**Constraints.**  $n \in [100], m \in [n(n - 1)], k \in [10^9], a, b \in [n]$ .

**Solution.** Let  $A \in \mathcal{M}_n(\mathbb{Z})$  be the adjacency matrix of this graph. The answer is  $(A^k)_{1n}$ .

C++ implementation.

1. Olympia's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 #pragma GCC target ("avx2")
3 #pragma GCC optimization ("O3")
4 #pragma GCC optimization ("unroll-loops")
5
6 using namespace std;
7 const int MOD = 1e9 + 7;
8
9 class Matrix {
10 public:
11     vector<vector<int64_t>> v;
12     void print() {
13         for (int i = 0; i < v.size(); ++i) {
14             for (int j : v[i]) cout << j << ' ';
15             cout << '\n';
16         }
17     }
18     Matrix operator* (Matrix m1) const {
19         Matrix ans(v);
20         for (int i = 0; i < m1.v.size(); ++i)
21             for (int j = 0; j < m1.v.size(); ++j) ans.v[i][j] = 0;
22         for (int i = 0; i < m1.v.size(); ++i)
23             for (int j = 0; j < m1.v.size(); ++j)
24                 for (int k = 0; k < m1.v.size(); ++k) {
25                     ans.v[i][j] += (v[i][k] * m1.v[k][j]) % MOD;
26                     ans.v[i][j] %= MOD;
27                 }
28         return ans;
29     }
30     Matrix identity (int64_t n) {
31         vector<vector<int64_t>> vec(n);
32         for (int i = 0; i < n; ++i) {
33             vec[i].resize(n);
34             for (int j = 0; j < n; ++j) vec[i][j] = (i == j);
35         }
36         return Matrix(vec);
37     }
38     Matrix operator^ (int64_t x) {
39         Matrix ans = identity(v.size()), res = *this;
40         while (x > 0) {
41             if (x & 1) ans = res * ans;
42             res = res * res;
43             x /= 2;
44         }
45     }

```

```

45     return ans;
46 }
47 Matrix (vector<vector<int64_t>> v) {
48     this->v = v;
49 }
50 };
51
52 int main() {
53     ios_base::sync_with_stdio(false);
54     cin.tie(nullptr);
55     int n, m, k;
56     cin >> n >> m >> k;
57     vector<vector<int64_t>> v(n);
58     for (int i = 0; i < n; ++i) v[i].assign(n, 0);
59     while (m--) {
60         int x, y;
61         cin >> x >> y;
62         --x, --y;
63         ++v[x][y];
64     }
65     Matrix fib = Matrix(v);
66     fib = fib^(k);
67     cout << fib.v[0][n - 1];
68 }

```

## 2. TodomoTachi's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 const long long MOD = 1e9 + 7;
4
5 #define MAX_SIZE 100
6 #define ll long long
7
8 struct Matrix {
9     int m, n; // m = số hàng, n = số cột
10    ll d[MAX_SIZE][MAX_SIZE];
11    Matrix (int _m = 0, int _n = 0) {
12        m = _m; n = _n;
13        memset(d, 0, sizeof d);
14    }
15
16    Matrix operator + (const Matrix &a) const { // phép cộng ma trận
17        Matrix res(m, n);
18        for (int i = 0; i < m; ++i)
19            for (int j = 0; j < n; ++j) {
20                res.d[i][j] = d[i][j] + a.d[i][j];
21                if (res.d[i][j] >= MOD) res.d[i][j] -= MOD;
22            }
23        return res;
24    }
25
26    Matrix operator * (const Matrix &a) const { // phép nhân ma trận
27        ll x = m, y = n, z = a.n;
28        Matrix res(x, z);
29        for (int i = 0; i < x; ++i)
30            for (int j = 0; j < y; ++j)
31                for (int k = 0; k < z; ++k) res.d[i][k] = (res.d[i][k] + 1LL * d[i][j] * a.d[j][k]) % MOD;
32        return res;
33    }
34
35    Matrix operator ^ (ll k) const { // phép luỹ thừa ma trận
36        Matrix res(n, n);
37        for (int i = 0; i < n; ++i) res.d[i][i] = 1;
38        Matrix mul = *this;

```

```

39         while (k > 0) {
40             if (k & 1) res = res * mul;
41             mul = mul * mul;
42             k >>= 1;
43         }
44     return res;
45 }
46 };
47
48 int main() {
49     cin.tie(0) -> sync_with_stdio(0);
50     int n, m, k;
51     cin >> n >> m >> k;
52     Matrix t(n, n);
53     for (int i = 0, x, y; i < m; ++i) {
54         cin >> x >> y;
55         ++t.d[x - 1][y - 1]; // attention: maybe have duplicate edge
56     }
57     t = t ^ k;
58     cout << t.d[0][n - 1];
59 }

```

3. Pilla Venkata Sekhar's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 typedef long long ll;
4 const ll MOD = 1e9 + 7;
5
6 vector<vector<ll>> mat(101, vector<ll>(101, 0));
7 vector<vector<ll>> mat_mul(vector<vector<ll>> mat1, vector<vector<ll>> mat2, ll sz) {
8     vector<vector<ll>> mul(sz, vector<ll>(sz, 0));
9     for (int i = 0; i < sz; ++i)
10        for (int j = 0; j < sz; ++j) {
11            int cur = 0;
12            for (int k = 0; k < sz; ++k) {
13                cur += (mat1[i][k] * mat2[k][j]) % MOD;
14                cur %= MOD;
15            }
16            mul[i][j] = cur;
17        }
18    return mul;
19 }
20
21 ll mat_expo(vector<vector<ll>> pow, ll sz, ll n) {
22     vector<vector<ll>> ans(sz, vector<ll>(sz, 0));
23     for (int i = 0; i < sz; ++i) ans[i][i] = 1;
24     while (n) {
25         if (n & 1) ans = mat_mul(ans, pow, sz);
26         pow = mat_mul(pow, pow, sz);
27         n /= 2;
28     }
29     return ans[1][sz - 1];
30 }
31
32 int main() {
33     int a, b, n, m, k;
34     cin >> n >> m >> k;
35     for (int i = 0; i < m; ++i) {
36         cin >> a >> b;
37         ++mat[a][b];
38     }
39     cout << mat_expo(mat, n + 1, k);
40 }

```

4. Dan4Life's:

```
1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 using ll = long long;
4
5 const int MOD = 1e9 + 7;
6 int n, m, k, x, y;
7
8 struct Matrix {
9     ll a[110][110];
10    Matrix() {
11        for (int i = 0; i < 110; ++i) fill(a[i], a[i] + 110, 0ll);
12    }
13 };
14
15 Matrix M, I;
16
17 Matrix mult(Matrix x, Matrix y) {
18     Matrix z;
19     for (int i = 0; i < n; ++i)
20         for (int j = 0; j < n; ++j)
21             for (int k = 0; k < n; ++k) z.a[i][j] += x.a[i][k] * y.a[k][j], z.a[i][j] %= MOD;
22     return z;
23 }
24
25 Matrix pow(Matrix x, int b) {
26     if (!b) return I;
27     Matrix y = pow(x, b / 2);
28     y = mult(y, y);
29     if (b & 1) y = mult(y, x);
30     return y;
31 }
32
33 int main() {
34     ios_base::sync_with_stdio(false);
35     cin.tie(0);
36     cin >> n >> m >> k;
37     for (int i = 0; i < n; ++i) I.a[i][i] = 1;
38     while (m--) {
39         cin >> x >> y;
40         --x, --y;
41         ++M.a[x][y];
42     }
43     cout << pow(M, k).a[0][n - 1];
44 }
```

□

**Problem 3 (CSES Problem Set/graph paths II).** Consider a directed weighted graph having  $n$  nodes &  $m$  edges. Calculate the minimum path length from node 1 to node  $n$  with exactly  $k$  edges.

**Input.** The 1st input line contains 3 integers  $n, m, k$ : the number of nodes & edges, & the length of the path. The nodes are numbered  $1, 2, \dots, n$ . Then, there are  $m$  lines describing the edges. Each line contains 3 integers  $a, b, c$ : there is an edge from node  $a$  to node  $b$  with weight  $c$ .

**Output.** Print the minimum path length. If there are no such paths, print  $-1$ .

**Constraints.**  $n \in [100], m \in [n(n - 1)], k \in [10^9], a, b \in [n], c \in [10^9]$ .

*Solution.*

C++ implementation.

1. Pilla Venkata Sekhar's:

```
1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 typedef long long ll;
```

```

4
5 const ll MOD = 1e9 + 7;
6 vector<vector<ll>> mat(101, vector<ll>(101, 0));
7
8 vector<vector<ll>> mat_mul(vector<vector<ll>> mat1, vector<vector<ll>> mat2, ll sz) {
9     vector<vector<ll>> mul(sz, vector<ll>(sz, 0));
10    for (int i = 0; i < sz; ++i)
11        for (int j = 0; j < sz; ++j) {
12            ll cur = 0;
13            for (int k = 0; k < sz; ++k)
14                if (mat1[i][k] > 0 && mat2[k][j] > 0) {
15                    if (cur) cur = min(cur, (mat1[i][k] + mat2[k][j]));
16                    else cur = mat1[i][k] + mat2[k][j];
17                }
18            mul[i][j] = cur;
19        }
20    return mul;
21 }
22
23 ll mat_expo(vector<vector<ll>> pow, ll sz, ll n) {
24     vector<vector<ll>> ans(sz, vector<ll>(sz, 0));
25     int check = 0;
26     while (n) {
27         if (n & 1) {
28             if (check) ans = mat_mul(ans, pow, sz);
29             else {
30                 check = 1;
31                 for (int i = 0; i < sz; ++i)
32                     for (int j = 0; j < sz; ++j) ans[i][j] = pow[i][j];
33             }
34         }
35         pow = mat_mul(pow, pow, sz);
36         n >= 1;
37     }
38     if (ans[1][sz - 1]) return ans[1][sz - 1];
39     return -1;
40 }
41
42 int main() {
43     ios_base::sync_with_stdio(false);
44     cin.tie(nullptr);
45     int n, m, k;
46     cin >> n >> m >> k;
47     ll a, b, c;
48     for (int i = 0; i < m; ++i) {
49         cin >> a >> b >> c;
50         if (!mat[a][b]) mat[a][b] = c;
51         else mat[a][b] = min(mat[a][b], c);
52     }
53     cout << mat_expo(mat, n + 1, k);
54 }

```

## 2. Dan4Life's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 using ll = long long;
4
5 const int MOD = 1e9 + 7;
6 const ll LINF = 4e18;
7 int n, m, k, x, y, z;
8
9 struct Matrix {
10     ll a[110][110];
11     Matrix (ll v = 0) {

```

```

12         for (int i = 0; i < 110; ++i) fill(a[i], a[i] + 110, v);
13     }
14 }
15
16 Matrix M(LINF), I(LINF);
17
18 Matrix mult(Matrix x, Matrix y) {
19     Matrix z(LINF);
20     for (int i = 0; i < n; ++i)
21         for (int j = 0; j < n; ++j)
22             for (int k = 0; k < n; ++k) z.a[i][j] = min(z.a[i][j], x.a[i][k] + y.a[k][j]);
23     return z;
24 }
25
26 Matrix pow(Matrix x, int b) {
27     if (!b) return I;
28     if (b == 1) return x;
29     Matrix y = pow(x, b / 2);
30     y = mult(y, y);
31     if (b & 1) y = mult(y, x);
32     return y;
33 }
34
35 int main() {
36     ios_base::sync_with_stdio(false);
37     cin.tie(0);
38     cin >> n >> m >> k;
39     while (m--) {
40         cin >> x >> y >> z;
41         --x, --y;
42         M.a[x][y] = min(M.a[x][y], (ll)z);
43     }
44     cout << (pow(M, k).a[0][n - 1] < LINF ? pow(M, k).a[0][n - 1] : -1);
45 }

```

3. Bùi Trung Hiếu's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 #define FOR(i, a, b) for (int i = (a), _b = (b); i <= _b; ++i)
3 #define FORD(i, b, a) for (int i = (b), _a = (a); i >= _a; --i)
4 #define REP(i, n) for (int i = 0, _n = (n); i < _n; ++i)
5 #define FORE(i, v) for (_typeof((v).begin()) i = (v).begin(); i != (v).end(); ++i)
6 using namespace std;
7 using ll = long long;
8
9 const int MAXN = 106;
10 const ll INF = 4e18;
11 int n, m, k;
12
13 struct Matrix {
14     int n, m;
15     ll d[MAXN][MAXN];
16
17     Matrix (int _n, int _m) {
18         n = _n, m = _m;
19         REP(i, MAXN) REP(j, MAXN) d[i][j] = INF;
20     }
21
22     Matrix operator * (const Matrix &a) const {
23         int x = n, y = m, z = a.m;
24         Matrix res(x, z);
25         REP(i, x) REP(j, y) REP(k, z) res.d[i][k] = min(res.d[i][k], d[i][j] + a.d[j][k]);
26         return res;
27     }
28 }
```

```

29     Matrix operator ^ (int k) const {
30         Matrix res(n, n), mul = *this;
31         REP(i, n) res.d[i][i] = 0;
32         while (k > 0) {
33             if (k & 1) res = res * mul;
34             mul = mul * mul;
35             k >>= 1;
36         }
37         return res;
38     }
39 }
40
41 int main() {
42     ios_base::sync_with_stdio(0);
43     cin.tie(NULL);
44     cout.tie(NULL);
45     cin >> n >> m >> k;
46     Matrix trans(n, n);
47     FOR(i, 1, m) {
48         int x, y, w;
49         cin >> x >> y >> w;
50         --x, --y;
51         trans.d[x][y] = min(trans.d[x][y], (ll)w);
52     }
53     trans = trans ^ k;
54     if (trans.d[0][n - 1] < INF) cout << trans.d[0][n - 1];
55     else cout << -1;
56 }

```

4. Viktor Maksimoski's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3 using ll = long long;
4
5 struct Mat {
6     int n, m;
7     vector<vector<ll>> mat;
8
9     Mat (int _n, int _m) {
10         n = _n, m = _m;
11         mat.resize(n, vector<ll>(m));
12     }
13
14     Mat(vector<vector<ll>> v) {
15         mat = v;
16         n = (int)v.size(), m = (int)v[0].size();
17     }
18 };
19
20 Mat ID (int n) {
21     Mat ans(n, n);
22     for (int i = 0; i < n; ++i)
23         for (int j = 0; j < n; ++j) ans.mat[i][j] = 2e18;
24     return ans;
25 }
26
27 Mat mul(Mat a, Mat b) {
28     Mat ans = ID(a.n);
29     for (int i = 0; i < a.n; ++i)
30         for (int j = 0; j < b.m; ++j)
31             for (int k = 0; k < a.m; ++k) ans.mat[i][j] = min(ans.mat[i][j], a.mat[i][k] + b.mat[k][j]);
32     return ans;
33 }
34

```

```

35 Mat exp(Mat a, ll b) {
36     Mat ans = ID(a.n);
37     for (int i = 0; i < a.n; ++i) ans.mat[i][i] = 0;
38     while (b) {
39         if (b & 1) ans = mul(ans, a);
40         a = mul(a, a);
41         b >>= 1;
42     }
43     return ans;
44 }
45
46 int main() {
47     ios_base::sync_with_stdio(0);
48     cin.tie(NULL);
49     int n, m, k;
50     cin >> n >> m >> k;
51     Mat a = ID(n);
52     while (m--) {
53         int x, y, z;
54         cin >> x >> y >> z;
55         a.mat[x - 1][y - 1] = min(a.mat[x - 1][y - 1], (ll)z);
56     }
57     a = exp(a, k);
58     cout << (a.mat[0][n - 1] > 1e18 ? -1 : a.mat[0][n - 1]) << '\n';
59 }

```

5. Olympia's:

```

1 #include <bits/stdc++.h>
2 #pragma GCC target ("avx2")
3 #pragma GCC optimization ("O3")
4 #pragma GCC optimization ("unroll-loops")
5 using namespace std;
6 const int MOD = 1e9 + 7;
7
8 int64_t chmin(int64_t x, int64_t y) {
9     if (x == -1) return y;
10    if (y == -1) return x;
11    return min(x, y);
12 }
13
14 class Matrix {
15     public:
16     vector<vector<int64_t>> v;
17
18     void print() {
19         for (int i = 0; i < v.size(); ++i) {
20             for (int j : v[i]) cout << j << ' ';
21             cout << '\n';
22         }
23     }
24
25     Matrix operator * (Matrix m1) const {
26         Matrix ans(v);
27         for (int i = 0; i < m1.v.size(); ++i)
28             for (int j = 0; j < m1.v.size(); ++j) ans.v[i][j] = -1;
29         for (int i = 0; i < m1.v.size(); ++i)
30             for (int j = 0; j < m1.v.size(); ++j) {
31                 ans.v[i][j] = -1;
32                 for (int k = 0; k < m1.v.size(); ++k) {
33                     if (v[i][k] == -1 || m1.v[k][j] == -1) continue;
34                     ans.v[i][j] = chmin(v[i][k] + m1.v[k][j], ans.v[i][j]);
35                 }
36             }
37         return ans;

```

```

38 }
39
40 Matrix identity (int64_t n) {
41     vector<vector<int64_t>> vec(n);
42     for (int i = 0; i < n; ++i) {
43         vec[i].resize(n);
44         for (int j = 0; j < n; ++j) vec[i][j] = (i == j);
45     }
46     return Matrix(vec);
47 }
48
49 Matrix operator^ (int64_t x) {
50     Matrix ans = *this, res = *this;
51     while (x > 0) {
52         if (x & 1) ans = res * ans;
53         res = res * res;
54         x >>= 1;
55     }
56     return ans;
57 }
58
59 Matrix (vector<vector<int64_t>> v) {
60     this->v = v;
61 }
62 };
63
64 int main() {
65     ios_base::sync_with_stdio(false);
66     cin.tie(NULL);
67     int n, m, k;
68     cin >> n >> m >> k;
69     vector<vector<int64_t>> v(n);
70     for (int i = 0; i < n; ++i) v[i].assign(n, -1);
71     while (m--) {
72         int x, y, w;
73         cin >> x >> y >> w;
74         --x, --y;
75         v[x][y] = chmin(v[x][y], w);
76     }
77     Matrix fib = Matrix(v);
78     fib = fib ^ (k - 1);
79     cout << fib.v[0][n - 1];
80 }

```

□

### 3 Fast Doubling Technique – Kỹ Thuật Nhân Đôi Nhanh

**Question 2.** Which linear recurrences can be solved by fast doubling technique?

**Question 3.** Which nonlinear recurrences can be solved by fast doubling technique?

### 4 Miscellaneous

#### Tài liệu

[Laa24] Antti Laaksonen. *Guide to Competitive Programming: Learning & Improving Algorithms Through Contests*. 3rd edition. Undergraduate Topics in Computer Science. Springer, 2024, pp. xviii+349.